

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM DƯƠNG  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HNGĐ-ST

Ngày 21-01-2025

“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Minh Hoàng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hà Minh Giám và bà Nguyễn Thị Nghi

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Khổng Phương Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Dương.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 340/2024/TLST-HNGĐ ngày 13/12/2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/01/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Vương Việt C, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1994, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; chỗ ở hiện nay: Số A, hẻm C, đường A, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn anh Vương Việt C trình bày:*

Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị L vào ngày 31/10/2016, trước khi cưới được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi kết hôn anh chị chung sống cùng gia đình anh tại thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Trong quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc. Về sau vợ chồng có nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống và không có tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau. Năm 2023 vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng, chị L cùng các con chuyển vào phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh, vợ chồng ly thân, không còn quan tâm đến nhau từ đó cho đến nay. Nay anh xác định không còn tình cảm với chị L, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị L.

*Bị đơn chị C1 Nguyễn Thị L trình bày:*

Chị và anh Vương Việt C kết hôn với nhau ngày 31/10/2016, trước khi cưới có tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi kết hôn chị về chung sống cùng anh C và gia đình anh C tại thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, về sau thường xuyên mâu thuẫn xung đột, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống và sinh hoạt hàng ngày, vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng và không có tiếng nói chung. Đến nay anh chị đã sống ly thân nhau, anh C vẫn ở cùng bố mẹ đẻ còn chị và các con vào thành phố Hồ Chí Minh sinh sống. Khi anh chị xảy ra mâu thuẫn, gia đình hai bên đã nhiều lần khuyên giải nhưng anh chị xác định không thể tiếp tục chung sống cùng nhau. Nay anh C xin ly hôn chị đồng ý.

Về con chung: Anh C và chị L cùng trình bày anh chị có hai con chung là cháu Vương Cẩm T, sinh ngày 22/5/2017 và cháu Vương Trí Đ, sinh ngày 14/5/2019. Hiện nay cả hai con chung đang ở cùng chị L. Ly hôn anh C xin được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu T, chị L xin được tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Đ. Anh C và chị L đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ, công sức: Anh C và chị L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Vương Việt C có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Nguyễn Thị L và xin được nuôi con chung, chị L có hộ khẩu thường trú tại xã A, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, đăng ký tạm trú tại phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh, anh C và chị L có văn bản thỏa thuận cùng đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tam Dương giải quyết việc ly hôn, do vậy xác định đây là vụ án về ly hôn và tranh chấp nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, anh C và chị L đều vắng mặt và đều có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh C và chị L.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vương Việt C và chị Nguyễn Thị Liên kết H trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị thường phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Đến nay anh chị đã sống ly thân nhau, tình cảm vợ chồng không hàn gắn được. Việc anh C xin ly hôn, chị Liên hoàn T1

nhất trí. Xét thấy hôn nhân của anh C và chị L đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh C, cho anh C được ly hôn chị L.

[3] Về quan hệ giao nuôi con chung: Anh C và chị L có 02 con chung là cháu Vương Cẩm T, sinh ngày 22/5/2017 và cháu Vương Trí Đ, sinh ngày 14/5/2019. Hiện nay cả hai con chung đang ở cùng chị L. Ly hôn anh C xin được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Vương Cẩm T, chị L xin được tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Vương Trí Đ. Xét thấy, nguyện vọng nuôi con của anh C và chị L là chính đáng. Chị L đồng ý để anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T và anh C cũng đồng ý để chị Liên tiếp T2 chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đ. Ngoài ra, cháu Vương Cẩm T (đã trên 7 tuổi) có nguyện vọng được ở cùng anh C. Do đó giao cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vương Cẩm T, sinh ngày 22/5/2017, chị Liên tiếp T2 nuôi dưỡng cháu Vương Trí Đ, sinh ngày 14/5/2019 là phù hợp. Anh C và chị L không ai yêu cầu cấp dưỡng nên chị L và anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản, công nợ, công sức: Anh C và chị L không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Anh Vương Việt C phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Cho anh Vương Việt C được ly hôn chị Nguyễn Thị L.
2. Về con chung: Giao cho anh Vương Việt C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vương Cẩm T, sinh ngày 22/5/2017, giao cho chị Nguyễn Thị Liên tiếp T2 nuôi dưỡng cháu Vương Trí Đ, sinh ngày 14/5/2019. Anh C và chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Anh Vương Việt C phải nộp 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo Biên lai thu

tiền tạm ứng án phí số 0000545 ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Dương.

4. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Tam Dương;
- Chi cục THADS huyện Tam Dương;
- UBND xã An Hòa, huyện Tam Dương;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Minh Hoàng**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Minh Giám**

**Nguyễn Thị Nghi**

**Lê Minh Hoàng**